TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Ninh Bình điều chỉnh mục tiêu, tạo động lực tăng trưởng giai đoạn 2026-2030

14:57 05/08/2026

HĐND tỉnh Ninh Bình khóa XVI, Kỳ họp thứ 4 đã thông qua Nghị quyết số 52/NQ-HĐND về điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu tăng trưởng thực hiện Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 27/6/2026 của Chính phủ. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày được thông qua, tạo cơ sở để tỉnh cụ thể hóa các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, huy động nguồn lực và thúc đẩy tăng trưởng trong năm 2026 cũng như cả giai đoạn 2026-2030.



Ninh Bình từng bước hiện thực hóa các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới

Điều chỉnh mục tiêu, nâng yêu cầu về năng suất lao động

Một trong những nội dung đáng chú ý của Nghị quyết là HĐND tỉnh Ninh Bình điều chỉnh chỉ tiêu “Tốc độ tăng năng suất lao động bình quân/năm” trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030 từ mức “9% trở lên” thành “trên 9%”.

Việc điều chỉnh thể hiện yêu cầu cao hơn đối với chất lượng tăng trưởng, trong đó năng suất lao động được xác định là một trong những động lực quan trọng để nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế. Cùng với đó, Ninh Bình bổ sung các mục tiêu tăng trưởng theo Nghị quyết số 169/NQ-CP của Chính phủ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Các mục tiêu được xác định theo hướng vừa bảo đảm tính khả thi, vừa tạo áp lực đổi mới phương thức tăng trưởng, khai thác tốt hơn tiềm năng, lợi thế sau hợp nhất, đồng thời mở rộng không gian phát triển và huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội.

Trong giai đoạn 2026-2030, Ninh Bình đặt mục tiêu khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng bình quân 2%/năm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 14,6%. Trong đó, công nghiệp phấn đấu tăng 15%, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,4% và xây dựng tăng 13,1%.

Khu vực dịch vụ được xác định tăng trưởng bình quân 8,5%, với nhiều ngành có mức tăng cao như dịch vụ lưu trú và ăn uống 12,1%; vận tải, kho bãi 11,8%; bán buôn, bán lẻ và sửa chữa ô tô 9,2%.

Những mục tiêu này cho thấy định hướng chuyển mạnh sang các ngành, lĩnh vực có giá trị gia tăng cao, đồng thời phát huy lợi thế về công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch và hạ tầng giao thông của tỉnh.

Ninh Bình cũng đặt mục tiêu chỉ số sản xuất công nghiệp tăng bình quân 17%/năm; giá trị tăng thêm ngành chế biến, chế tạo bình quân đầu người đạt 2.720 USD; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 15%.

Kim ngạch xuất khẩu phấn đấu tăng từ 8,7% trở lên, nhập khẩu tăng từ 11% trở lên; tăng trưởng bình quân ngành công nghiệp văn hóa đạt 10%. Đến năm 2030, tỉnh phấn đấu đón 4,5 triệu lượt khách quốc tế, có 34 nghìn doanh nghiệp đang hoạt động và 60% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.

Đây là những mục tiêu quan trọng nhằm nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị trường, thúc đẩy khu vực doanh nghiệp và tạo thêm động lực cho tăng trưởng từ đổi mới sáng tạo.



Phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội

Cùng với các mục tiêu kinh tế, Nghị quyết số 52/NQ-HĐND xác định nhiều chỉ tiêu quan trọng trong lĩnh vực văn hóa - xã hội.

Đến năm 2030, Ninh Bình phấn đấu tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt 76 tuổi; tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động có việc làm giảm còn 15,3%; tỷ lệ lao động có kỹ năng công nghệ thông tin đạt 90%.

Tỉnh Ninh Bình đặt mục tiêu tỷ trọng quy mô đào tạo các ngành STEM đạt 35%; tỷ lệ đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho lực lượng lao động đạt 50%. Đây được xem là những yêu cầu cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực trong quá trình chuyển đổi số, chuyển đổi mô hình tăng trưởng và phát triển các ngành công nghiệp, dịch vụ có hàm lượng công nghệ cao.

Cùng với phát triển nguồn nhân lực, mục tiêu giảm nghèo tiếp tục được quan tâm, với yêu cầu tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm từ 1-1,5 điểm phần trăm mỗi năm. Qua đó, tăng trưởng kinh tế được gắn với bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

Một điểm nhấn trong các mục tiêu phát triển giai đoạn 2026-2030 là yêu cầu tăng trưởng phải đi đôi với bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

Ninh Bình phấn đấu 100% khu công nghiệp, khu chế xuất có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường; 35% nước thải ra môi trường lưu vực các sông được xử lý và tái sử dụng; 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường.

Đến năm 2030, tỷ lệ doanh nghiệp công nghiệp áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng hiệu quả đạt từ 70-75%. Những mục tiêu này hướng tới xây dựng mô hình tăng trưởng xanh, sử dụng tiết kiệm tài nguyên, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và giảm tác động tiêu cực đến môi trường.

Đây cũng là yêu cầu phù hợp với xu hướng phát triển bền vững, khi tiêu chuẩn môi trường ngày càng trở thành một trong những yếu tố quan trọng quyết định năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế.

Năm 2026, Ninh Bình đặt mục tiêu tăng trưởng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản 2,89%; công nghiệp và xây dựng 14,86%; dịch vụ 10,1%.

Tỉnh Ninh Bình phấn đấu chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 26,5%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 19,5%; kim ngạch xuất khẩu tăng 23% và nhập khẩu tăng 32,6%.

Trong lĩnh vực du lịch và doanh nghiệp, Ninh Bình đặt mục tiêu đón 3 triệu lượt khách quốc tế, duy trì 27,38 nghìn doanh nghiệp đang hoạt động và nâng tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo lên 10%.

Đây là những chỉ tiêu có yêu cầu cao, đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và người dân. Trong đó, việc thúc đẩy sản xuất công nghiệp, phát triển dịch vụ, mở rộng thị trường xuất khẩu, kích cầu tiêu dùng, thu hút khách du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo được xác định là những nhiệm vụ trọng tâm.

Với hệ thống mục tiêu cụ thể cùng yêu cầu tổ chức thực hiện quyết liệt, Nghị quyết số 52/NQ-HĐND được kỳ vọng tạo thêm động lực để Ninh Bình khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển, nâng cao chất lượng tăng trưởng và từng bước hiện thực hóa các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.

Nguyễn Kiên